

# Thông cáo báo chí

Không ban hành trước 7:30 giờ ICT (0:30 giờ UTC) ngày 2 tháng 12 năm 2024

## PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI

### Sản lượng tăng, nhưng tốc độ tăng chậm hơn

#### Những điểm nổi bật

Số lượng đơn đặt hàng mới tăng chậm lại khi xuất khẩu giảm

Việc làm giảm tháng thứ hai liên tiếp

Thời gian giao hàng của nhà cung cấp tiếp tục bị kéo dài

Ngành sản xuất của Việt Nam vẫn tăng trưởng trong tháng 11, nhưng các điều kiện kinh doanh tổng thể cải thiện ở mức độ thấp hơn so với tháng 10. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng chậm lại, và số lượng đơn hàng đã phải chịu ảnh hưởng của sự yếu kém của hoạt động xuất khẩu. Trong khi đó, việc làm tiếp tục giảm trong nỗ lực cắt giảm chi phí, từ đó dẫn đến lượng công việc chưa thực hiện tiếp tục tăng.

Chi phí đầu vào tăng, nhưng chỉ ở mức khiêm tốn, khiến giá cả đầu ra tăng nhẹ.

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index™ (PMI®) ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global vẫn nằm trên ngưỡng 50 điểm trong tháng 11, từ đó cho thấy các điều kiện kinh doanh đã cải thiện tháng thứ hai liên tiếp sau khi suy giảm do cơn bão Yagi trong tháng 9. Tuy nhiên, kết quả 50,8 điểm là giảm so với 51,2 điểm của tháng 10, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất chỉ mạnh lên ở mức khiêm tốn.

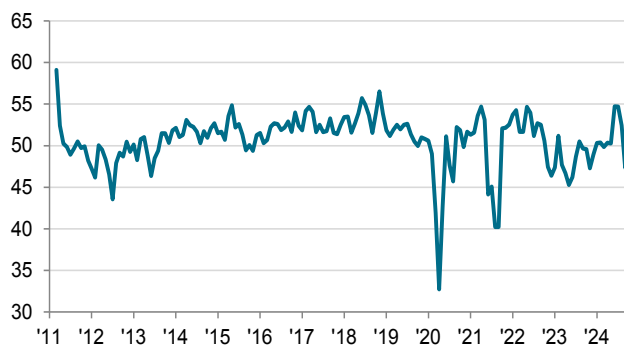
Cũng giống như các điều kiện kinh doanh tổng thể, sản lượng ngành sản xuất đã tăng tháng thứ hai liên tiếp, nhưng tốc độ tăng chậm hơn so với tháng 10.

Một số công ty tăng sản lượng để đáp ứng số lượng đơn đặt hàng mới tăng, nhưng những công ty khác lại báo cáo nhu cầu tương đối yếu, nên sản lượng tăng chậm lại. Mặc dù tổng số đơn đặt hàng mới tăng trong bối cảnh nhu cầu cải thiện và có thêm khách hàng mới, sự yếu kém của nhu cầu quốc tế đã ảnh hưởng đến mức tăng trưởng chung.

Trên thực tế, số lượng đơn đặt hàng mới từ nước ngoài đã giảm liên tục sau khi tăng nhẹ trong tháng trước đó, và hoạt động xuất khẩu đã giảm với mức mạnh nhất kể từ tháng 7/2023.

Trong khi sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng, mặc dù với tốc độ yếu hơn, việc làm đã giảm tháng thứ hai liên tiếp trong tháng 11. Trong một số trường hợp, các công ty đã giảm số lượng nhân viên để giúp giảm chi phí.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI  
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.  
Dữ liệu được thu thập từ ngày 12 đến ngày 21 tháng 11 năm 2024.

#### Bình luận

Andrew Harker, Giám đốc Kinh tế tại S&P Global Market Intelligence, nói:

"Trong khi ngành sản xuất của Việt Nam vẫn tăng trưởng trong tháng 11, đã có một chút thất vọng khi tốc độ tăng sản lượng và các đơn đặt hàng mới chững lại một chút thay vì tiếp tục lấy được động lực sau sự gián đoạn do cơn bão Yagi gây ra vào tháng 9. Ở một mức độ nào đó, tăng trưởng chậm lại phản ánh sự suy yếu của nhu cầu quốc tế, khi xuất khẩu giảm với mức độ lớn nhất kể từ tháng 7/2023.

Các công ty tiếp tục quan tâm đến việc kiểm soát chi phí, và điều này góp phần làm giảm việc làm, từ đó hạn chế khả năng các công ty trong việc hoàn thành đơn đặt hàng đúng hạn. Hy vọng những tháng tới nhu cầu sẽ mạnh lên, từ đó giúp các công ty tự tin tăng công suất".

PMI®

by S&P Global

© 2024 S&P Global PMI

Với số lượng nhân viên giảm, các công ty tiếp tục gặp khó khăn trong việc hoàn thành kịp thời các đơn hàng. Kết quả là, lượng công việc tồn đọng tăng tháng thứ sáu liên tiếp, mặc dù tốc độ tăng là chậm nhất kể từ tháng 6.

Nỗ lực của các công ty nhằm kiểm soát chi phí khiến giá đầu vào tăng với tốc độ chậm hơn một chút trong tháng 11, và mức tăng này là yếu hơn mức trung bình của năm 2024 tính đến nay. Ở những nơi giá đầu vào tăng, các thành viên nhóm khảo sát cho rằng nguyên nhân là do nguồn cung khan hiếm và đồng tiền yếu.

Tương tự như vậy, giá cả đầu ra chỉ tăng nhẹ trong tháng 11, và tốc độ tăng giá hầu như ngang bằng với tháng trước.

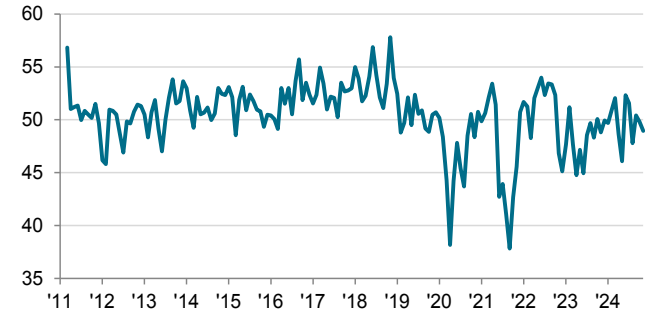
Các nhà sản xuất tiếp tục phải đối mặt với tình trạng kéo dài thời gian giao hàng của nhà cung cấp vào giữa quý cuối cùng của năm. Thời gian giao hàng đã bị kéo dài tháng thứ ba liên tiếp, và mức độ kéo dài là lớn hơn so với tháng 10. Những người trả lời khảo sát cho rằng các nhà cung cấp gặp phải những vấn đề trong khâu vận tải và khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu.

Trong khi đó, các công ty đã giảm hoạt động mua hàng lần thứ hai trong ba tháng qua, sau khi tăng nhẹ trong tháng 10. Việc giảm mua hàng hóa đầu vào và các vấn đề của khâu giao hàng nguyên vật liệu khiến tồn kho hàng mua giảm trở lại, và tốc độ giảm là đáng kể. Tồn kho hàng thành phẩm cũng giảm khi hàng trong kho được dùng để đáp ứng các yêu cầu đơn đặt hàng. Mức giảm mạnh lần này là đáng kể nhất kể từ tháng 7.

Niềm tin kinh doanh đã giảm tháng thứ hai liên tiếp, và mức giảm là thấp nhất kể từ tháng 1. Tuy nhiên, các nhà sản xuất vẫn lạc quan rằng sản lượng sẽ tăng trong năm tới, với các kỳ vọng liên quan đến kế hoạch ra mắt sản phẩm mới và mở rộng kinh doanh, cộng với các đơn đặt hàng mới tăng.

## PMI Chỉ số việc làm

Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Nguồn: S&P Global PMI.

## Liên hệ

Andrew Harker  
Giám đốc Kinh tế  
SS&P Global Market Intelligence  
Điện thoại: +44-1491-461-016  
[andrew.harker@spglobal.com](mailto:andrew.harker@spglobal.com)

SungHa Park  
Truyền thông doanh nghiệp  
S&P Global Market Intelligence  
Điện thoại +81 3 6262 1757  
Email [sungha.park@spglobal.com](mailto:sungha.park@spglobal.com)

Nếu quý vị không muốn nhận tin tức từ S&P Global PMI, hãy gửi email [katherine.smith@spglobal.com](mailto:katherine.smith@spglobal.com). Để đọc chính sách về quyền riêng tư của chúng tôi, hãy nhấn [vào đây](#).

## Phương pháp luận

PMI® Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global PMI được S&P Global PMI thu thập từ phản trả lời cho các câu hỏi gửi cho các nhà quản trị mua hàng trong một nhóm gồm khoảng 400 nhà sản xuất. Các nhóm khảo sát được phân chia theo lĩnh vực và quy mô lao động của công ty, dựa trên đóng góp vào GDP. Việc thu thập dữ liệu bắt đầu vào tháng 3/2011.

Những câu trả lời khảo sát được thu thập ở nửa cuối của mỗi tháng và cho biết chiều hướng thay đổi so với tháng trước. Một chỉ số khuếch tán được tính toán cho mỗi tham số khảo sát. Chỉ số là tổng cộng phần trăm số câu trả lời 'cao hơn' và một nửa tỷ lệ phần trăm các câu trả lời 'không thay đổi'. Các chỉ số có giá trị từ 0 đến 100, với một kết quả trên 50 thể hiện một mức tăng tổng thể so với tháng trước, và dưới 50 thể hiện một mức giảm tổng thể. Các chỉ số sau đó được điều chỉnh theo mùa.

Chỉ số toàn phần là Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ (PMI). Chỉ số PMI là số bình quân gia quyền của năm chỉ số sau: Đơn đặt hàng mới (30%), Sản lượng (25%), Việc làm (20%), Thời gian giao hàng của nhà cung cấp (15%) và Tồn kho hàng mua (10%). Để tính toán chỉ số PMI, chỉ số thời gian giao hàng của nhà cung cấp được đảo ngược để nó biến động theo một hướng có thể so sánh với các chỉ số khác.

Dữ liệu khảo sát có bản không được điều chỉnh sau khi xuất bản, nhưng các nhân tố điều chỉnh theo mùa có thể được điều chỉnh trong từng thời điểm khi phù hợp và những điều chỉnh này sẽ ảnh hưởng đến các chuỗi dữ liệu điều chỉnh theo mùa.

Để biết thêm thông tin về phương pháp luận của khảo sát PMI, xin liên hệ [economics@spglobal.com](mailto:economics@spglobal.com).

## GHI CHÚ

Bản quyền sở hữu trí tuệ đối với dữ liệu cung cấp tại đây là sở hữu của hoặc được cấp phép cho S&P Global và/hoặc các chi nhánh của nó. Bất kỳ sự sử dụng trái phép nào, bao gồm nhưng không hạn chế ở việc sao chép, phân phối, truyền tin hay phương thức khác, đối với bất kỳ dữ liệu xuất bản nào đều không được phép nếu không có sự đồng ý trước của S&P Global. S&P Global sẽ không có bất kỳ trách nhiệm, bổn phận hay nghĩa vụ nào đối với hoặc liên quan tới nội dung hoặc thông tin ("Dữ liệu") bao gồm ở đây, bất kỳ sai sót, thiếu chính xác, bỏ sót hay chậm trễ nào của Dữ liệu, hay đối với bất kỳ hành động nào được tiến hành dựa vào những dữ liệu đó. S&P Global sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại đặc biệt, ngẫu nhiên, hay là do hậu quả, nảy sinh từ việc sử dụng Dữ liệu. Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index™ và PMI® là các nhãn hiệu thương mại hoặc nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của S&P Global Inc hoặc được cấp phép cho S&P Global Inc và/hoặc các chi nhánh của nó.

Nội dung này được xuất bản bởi S&P Global Market Intelligence mà không phải bởi S&P Global Ratings - một bộ phận được quản lý riêng của S&P Global. Việc sao chép bất kỳ thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu nào, bao gồm xếp hạng ("Nội dung") dưới bất kỳ hình thức nào đều bị cấm trừ khi có sự cho phép trước bằng văn bản của bên liên quan. Bên liên quan đó, các chi nhánh và nhà cung cấp của nó ("Người Cung cấp Nội dung") không bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, toàn diện, kịp thời hoặc sẵn có của bất kỳ Nội dung nào và không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc bỏ sót (do cấu trúc hay lý do khác), bất kể nguyên nhân gì, hoặc về kết quả thu nhận được từ việc sử dụng Nội dung đó. Người cung cấp Nội dung sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại, chi phí, phí tổn, phí luật sư, hoặc mất mát nào (bao gồm thu nhập bị mất hoặc lợi nhuận bị mất và chi phí cơ hội) liên quan đến việc sử dụng Nội dung.